

Số: 66/2021/QĐST-DS

Tp. Bạc Liêu, ngày 09 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2021/TLST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trang Quang T**, sinh năm 1960

ĐKHHTT: Khóm , Phường , thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Số , đường N, Khóm , Phường , thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà **Trần Kim H**, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số , Khóm , Phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Kim H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trang Quang T số tiền vốn vay là 80.000.000đ và tiền lãi là 20.000.000đ. Tổng vốn và lãi là 100.000.000đ.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền vốn còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trang Quang T và bà Trần Kim H không phải chịu án phí, vì ông T và bà H có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí Tòa án do là người cao tuổi và đã được Tòa án chấp nhận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát TP.Bạc Liêu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Từ Văn Nhứt